

Số: 1572 /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 07 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thay thế, bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam và lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn tại Tờ trình số 45/TTr-BQLKKTCK ngày 21/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thay thế, bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam và lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn.

(Có Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn, các cơ quan, đơn vị có liên quan trên cơ sở quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này xây dựng, cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định, quyết định sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực:

a) Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực Đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn.

b) Các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng có số thứ tự từ 01 đến 06 tại Mục II, Danh mục và quy trình nội bộ của các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng có số thứ tự từ 01 đến 06 tại Mục II Phần I Phụ lục I kèm theo Quyết định số 2176/QĐ-UBND ngày 08/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa lĩnh vực Đất đai và lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

c) Các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng có số thứ tự 01 và 02 tại Mục I, Danh mục kèm theo Quyết định số 771/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục thực hiện cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Các phòng CV, TT THCB, TT PVHCC;
- Lưu: VT, TTPVHCC (HVT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Xuân Huyền

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THAY THẾ, BÃI BỎ LĨNH VỰC
ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM VÀ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ CỦA KHẨU ĐỒNG ĐĂNG – LẠNG SƠN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1572 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2021
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

I. DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH (23 TTHC)

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam				
01	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ban quản lý khu kinh tế gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan có liên quan về những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý khu kinh tế, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý khu kinh tế. - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ dự án đầu tư, Ban quản lý khu kinh tế lập báo cáo thẩm định, trình UBND tỉnh quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, UBND cấp tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng- Lạng Sơn tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến và tổ chức thẩm định. Địa chỉ: Số 19 Lý Thái Tổ, phường Đồng Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, Đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
02	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ban quản lý gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan có liên quan về những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế. - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ dự án đầu tư, Ban quản lý lập báo cáo thẩm định và quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng-Lạng Sơn tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến và tổ chức thẩm định. Địa chỉ: Số 19 Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.
03	Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý khu kinh tế, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý khu kinh tế. - Ban quản lý khu kinh tế chấp thuận nhà đầu tư trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
04	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ khi dự án đáp ứng các điều kiện tại khoản 3 Điều 36 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, Ban Quản lý cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.lan_gson.gov.vn hoặc Trực tuyến trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.
05	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ban quản lý gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan có liên quan về những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý. - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ dự án đầu tư, Ban quản lý lập báo cáo thẩm định trình UBND cấp tỉnh. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban Quản lý, UBND cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.	- Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng-Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 19 Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
06	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý, Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó. - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ dự án đầu tư, Ban quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư được gửi cho nhà đầu tư, cơ quan có liên quan đến việc thực hiện dự án đầu tư.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng-Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 19 Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.
07	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	- 03 ngày làm việc trong trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư. - 10 ngày trong trường hợp thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.		- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.lanpson.gov.vn - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
08	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	- Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.
09	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó. - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình UBND cấp tỉnh. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban Quản lý, UBND cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.	- Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng-Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 19 Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	
10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý				

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
11	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng-Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 19 Lý Thái Tổ, phường Đồng Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.
12	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	- Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình UBND cấp tỉnh. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban Quản lý, UBND cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.			

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
13	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó; - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để quyết định chấp thuận điều chỉnh hoặc trình UBND cấp tỉnh đối với dự án thuộc thẩm quyền của UBND. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Ban quản lý, UBND cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng-Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 19 Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.
14	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban Quản lý, UBND cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.		- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.lanson.gov.vn - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
15	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ban Quản lý căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu KTCN Đồng Đăng-Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 19 Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Đầu tư năm năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.
16	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý gửi hồ sơ cho cơ quan quản lý đất đai và các cơ quan có liên quan để lấy ý kiến về việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ		- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		sơ hợp lệ, Ban Quản lý xem xét điều kiện gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để quyết định gia hạn hoặc lập báo cáo thẩm định trình UBND cấp tỉnh. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Ban Quản lý, UBND cấp tỉnh quyết định gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.		
17	Ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, Ban Quản lý tiếp nhận và thông báo việc ngừng hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan.	- Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng-Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 19 Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.laingson.gov.vn - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Đầu tư năm năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.
18	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày quyết định, nhà đầu tư gửi quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư hoặc thông báo và nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho Ban Quản lý. - Ban Quản lý thông báo việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan kể từ ngày nhận được quyết định hoặc thông báo chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư.	- Không thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng-Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 19 Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ tại Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng-Lạng Sơn. - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
19	Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban quản lý hiệu đính thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.		- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.
20	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Ban Quản lý cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.		
21	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 66 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, Ban Quản lý xem xét việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp quy định tại khoản 2 Điều 24 của Luật Đầu tư, khoản 4 Điều 65 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và thông báo cho nhà đầu tư, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 66 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Văn bản thông báo được gửi cho nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.	- Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng-Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 19 Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
22	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ban Quản lý cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành cho nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC.			
23	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định chấm dứt hoạt động của văn phòng điều hành, nhà đầu tư nước ngoài gửi hồ sơ thông báo cho Ban Quản lý nơi đặt văn phòng điều hành. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ban Quản lý quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng-Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 19 Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.lạngson.gov.vn - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.

II. DANH MỤC TTHC THAY THẾ (06 TTHC)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực hoạt động xây dựng								
01	1.006949 .000.00.0 0.H37	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử-văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 19, đường Lý Thái Tổ, phường Đồng Kinh, thành phố Lạng Sơn.	Lệ phí: 150.000 đồng	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.langson.gov.vn - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Xây dựng năm 2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng. - Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc quy định về phân cấp, ủy quyền cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. - Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.
02	1.007145 .000.00.00 .H37	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Lệ phí: 150.000 đồng		

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
03	1.007187 .000.00.00 H37	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 19, đường Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn.	Lệ phí: 150.000 đồng	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.langson.gov.vn - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Xây dựng năm 2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP. - Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND. - Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND.
04	1.007197 .000.00.00 .H37	Điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Lệ phí: 150.000 đồng		

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
05	1.007203 .000.00.0 .H37	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	05 ngày làm việc	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, Phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	Lệ phí: 150.000 đồng	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.langson.gov.vn - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Xây dựng năm 2014. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020. - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP. - Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND. - Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND.
06	1.007207 .000.00.00 .H37	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	05 ngày làm việc	- Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 19, đường Lý Thái Tổ, phường Đồng Kinh, thành phố Lạng Sơn.			

III. DANH MỤC TTHC BÃI BỎ (26 TTHC)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
1	1.010053.000.00.00.H37	Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Số thứ tự 01 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	- Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.
2	1.010050.000.00.00.H37	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Số thứ tự 04 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, Đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
3	1.004635.000.00.00.H37	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	Số thứ tự 05 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	- Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.
4	2.001853.000.00.00.H37	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	Số thứ tự 06 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
5	2.001831.000.00.00.H37	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Số thứ tự 07 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
6	2.001696.000.00.00.H37	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)	Số thứ tự 08 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
7	1.003940.000.00.00.H37	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Số thứ tự 09 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	- Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.
8	1.003811.000.00.00.H37.	Chuyển nhượng dự án đầu tư	Số thứ tự 11 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
9	2.001581.000.00.00.H37	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế	Số thứ tự 12 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
10	1.005361.000.00.00.H37	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài	Số thứ tự 13 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
11	1.003549.000.00.00.H37	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Số thứ tự 14 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
12	2.001361.000.00.00.H37	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Số thứ tự 15 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
13	2.001351.000.00.00.H37	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Số thứ tự 16 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
14	1.003096.000.00.00.H37	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư	Số thứ tự 18 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
15	1.009772.000.00.00.H37	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Số thứ tự 19 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
16	2.001056.000.00.00.H37	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Số thứ tự 20 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	- Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.
17	2.001047.000.00.00.H37	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Số thứ tự 21 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
18	1.004569.000.00.00.H37	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương	Số thứ tự 22 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
18	2.001031.000.00.00.H37	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư	Số thứ tự 23 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
20	1.002401.000.00.00.H37	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư	Số thứ tự 24 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
21	1.010052.000.00.00.H37	Quyết định chủ trương đầu tư của Ban quản lý	Số thứ tự 25 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
22	1.010051.000.00.00.H37	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ban quản lý	Số thứ tự 26 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
23	Không có mã hồ sơ TTHC	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Số thứ tự 02 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	
24	Không có mã hồ sơ TTHC	Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Số thứ tự 03 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
25	Không có mã hồ sơ TTHC	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Số thứ tự 10 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	- Luật Đầu tư năm 2020. - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.
26	Không có mã hồ sơ TTHC	Giãn tiến độ đầu tư	Số thứ tự 17 Mục A Phần I kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 22/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	

Phụ lục II
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT
NAM VÀ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ CỬA KHẨU
ĐỒNG ĐĂNG-LẠNG SƠN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1572 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2021
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH
NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (12 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam (10 TTHC)	
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	
2	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	
3	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) <i>(Trường hợp dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý)</i>	
4	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	
5	Ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	
6	Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
7	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
8	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	
9	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
10	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	
II	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng (02 TTHC)	
1	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	
2	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn: Ban Quản lý
- Phòng Kế hoạch Tổng hợp: Phòng KHTH
- Phòng Quản lý Hạ tầng: Phòng QLHT
- Nhân viên bưu điện: NVBĐ

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (12 TTHC)

I. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM (10 TTHC)

1. Nhóm 04 TTHC gồm:

1.1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư

1.2. Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài

1.3. Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC

1.4. Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành/Quyết định thu hồi	Chuyên viên Phòng KHTH	10 ngày	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành			
B4	Xem xét, trình Lãnh đạo Ban dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành/Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành	Lãnh đạo Phòng KHTH	02 ngày	
B5	Ký duyệt Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành/Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành	Lãnh đạo Ban Quản lý	1,5 ngày	
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản cho Công chức một cửa	Văn thư Ban Quản lý	0,5 ngày	
B7	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBD		
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày	

2. Nhóm 02 TTHC gồm:

2.1. Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

2.2. Ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	04 giờ	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	04 giờ	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh/Quyết định ngừng hoạt động dự án đầu tư	Chuyên viên Phòng KHTH	12 giờ	
B4	Xem xét, trình Lãnh đạo Ban dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh/Quyết định ngừng hoạt động dự án đầu tư	Lãnh đạo Phòng KHTH	08 giờ	
B5	Ký duyệt Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh/Quyết định ngừng hoạt động dự án đầu tư	Lãnh đạo Ban Quản lý	08 giờ	
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản cho Công chức một cửa	Văn thư Ban Quản lý	04 giờ	
B7	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			40 giờ	

3. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý

** Trong trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư*

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử.	Công chức một cửa của Ban tại	04 giờ	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	- Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	TTPVHCC/NVBĐ		
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	04 giờ	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh	Chuyên viên Phòng KHTH	04 giờ	
B4	Xem xét, trình lãnh đạo Ban dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh	Lãnh đạo Phòng KHTH	04 giờ	
B5	Ký duyệt Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh	Lãnh đạo Ban Quản lý	04 giờ	
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản cho Công chức một cửa	Văn thư Ban Quản lý	04 giờ	
B7	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			24 giờ	

** Trong trường hợp thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư*

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh	Chuyên viên Phòng KHTH	07 ngày	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B4	Xem xét, trình lãnh đạo Ban dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh	Lãnh đạo Phòng KHTH	01 ngày	
B5	Ký duyệt Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh	Lãnh đạo Ban Quản lý	0,5 ngày	
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản cho Công chức một cửa	Văn thư Ban	0,5 ngày	
B7	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết:			10 ngày	

4. Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

(Trường hợp dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý).

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	Chuyên viên Phòng KHTH	3,5 ngày	
B4	Xem xét, trình Lãnh đạo Ban dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	Lãnh đạo Phòng KHTH	01 ngày	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B5	Ký duyệt Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	Lãnh đạo Ban Quản lý	01 ngày	
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản cho Công chức một cửa	Văn thư Ban Quản lý	0,5 ngày	
B7	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			07 ngày	

5. Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

** Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.*

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	04 giờ	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	04 giờ	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Chuyên viên Phòng KHTH	12 giờ	
B4	Xem xét, trình Lãnh đạo Ban dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Lãnh đạo Phòng KHTH	08 giờ	
B5	Ký duyệt Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Lãnh đạo Ban Quản lý	08 giờ	
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản cho Công chức một cửa	Văn thư Ban Quản lý	04 giờ	
B7	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/ NVBĐ		

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
Tổng thời gian giải quyết			40 giờ	

** Hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.*

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	04 giờ	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	04 giờ	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Chuyên viên Phòng KHTH	04 giờ	
B4	Xem xét, trình lãnh đạo Ban dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Lãnh đạo Phòng KHTH	04 giờ	
B5	Ký duyệt Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Lãnh đạo Ban Quản lý	04 giờ	
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản cho Công chức một cửa	Văn thư Ban	04 giờ	
B7	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			24 giờ	

6. Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử.	Công chức một cửa của Ban tại	04 giờ	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	- Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	TTPVHCC/NVBD		
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	04 giờ	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Chuyên viên Phòng KHTH	04 giờ	
B4	Xem xét, trình lãnh đạo Ban dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Lãnh đạo Phòng KHTH	04 giờ	
B5	Ký duyệt Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Lãnh đạo Ban Quản lý	04 giờ	
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản cho Công chức một cửa	Văn thư Ban Quản lý	04 giờ	
B7	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBD		
Tổng thời gian giải quyết			24 giờ	

II. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG (02 TTHC)

Nhóm 02 thủ tục, gồm:

1. Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

2. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
-------	----------	-----------------------	---------------------	---------

B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho phòng QLHT.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBD	04 giờ	
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLHT	04 giờ	
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Xây dựng dự thảo văn bản (kết quả giải quyết). - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 08 giờ làm việc ngày kể từ khi nhận hồ sơ. - Trường hợp bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 04 giờ làm việc, lý do không cấp phép.	Chuyên viên Phòng QLHT	16 giờ	
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Ban	Lãnh đạo Phòng QLHT	06 giờ	
B5	Duyệt hồ sơ, ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Ban	04 giờ	
B6	Đóng dấu, chuyển văn bản cho Công chức một cửa	Văn thư Ban	04 giờ	
B7	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBD	02 giờ	
Tổng thời gian giải quyết			40 giờ	

Phụ lục III
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM VÀ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ CỬA KHẨU ĐỒNG ĐĂNG - LẠNG SƠN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1572 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (17 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
I	Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam (13 TTHC)	
1	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf.	- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan. - UBND tỉnh.
2	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	
3	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. <i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i>	- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan. - UBND tỉnh.
	<i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý</i>	- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan.
4	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. <i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i>	- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan. - UBND tỉnh.
	<i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý</i>	- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan.

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
5	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. <i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i> <i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý.</i>	
		- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan. - UBND tỉnh.
		- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan.
6	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. <i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i> <i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý.</i>	
		- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan. - UBND tỉnh.
		- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan.
7	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. <i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i> <i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý</i>	
		- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan. - UBND tỉnh.
		- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan.
8	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. <i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i> <i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý.</i>	
		- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan. - UBND tỉnh.
		- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan
9	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. <i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh.</i>	
		- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan. - UBND tỉnh.

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
	- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý.	- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan.
10	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). (Trường hợp dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh).	- Ban quản lý. - UBND tỉnh.
11	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.	- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan.
12	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý.	
13	Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.	
II	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng (04 TTHC)	
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	
3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn: Ban Quản lý
- Phòng Kế hoạch Tổng hợp: Phòng KHTH
- Phòng Quản lý Hạ tầng: Phòng QLHT
- Nhân viên bưu điện: NVBĐ

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (17 TTHC)

I. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM (13 TTHC)

1. Nhóm 02 TTHC:

1.1. Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf.

1.2. Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 35 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, lấy ý kiến cơ quan liên quan)	Chuyên viên Phòng KHTH	02 ngày	
B4	Ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan bằng văn bản.	Các cơ quan liên quan	15 ngày	
B5	Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo Lãnh đạo Phòng KHTH xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng KHTH	06 ngày	
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Báo cáo	Lãnh đạo Phòng KHTH	02 ngày	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	thẩm định trình UBND tỉnh: - Nếu đồng ý: trình Lãnh đạo Ban xem xét. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại B5.			
B7	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh: - Nếu đồng ý: Ký duyệt vào Báo cáo thẩm định. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng KHTH xử lý B6.	Lãnh đạo Ban Quản lý	1,5 ngày	
B8	Đóng dấu, chuyển UBND tỉnh	Văn thư Ban Quản lý	0,5 ngày	
B9	Xem xét, quyết định, chuyển kết quả	Lãnh đạo UBND tỉnh	07 ngày	
B10	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBD		
Tổng thời gian giải quyết			35 ngày	

2. Nhóm 06 TTHC gồm:

2.1. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.

2.2. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.

2.3. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.

2.4. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.

2.5. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.

2.6. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.

a) Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 35 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, lấy ý kiến cơ quan liên quan)	Chuyên viên Phòng KHTH	02 ngày	
B4	Ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan bằng văn bản.	Các cơ quan liên quan	15 ngày	
B5	Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo Lãnh đạo Phòng KHTH xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng KHTH	06 ngày	
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh: - Nếu đồng ý: trình Lãnh đạo Ban xem xét. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại B5.	Lãnh đạo Phòng KHTH	02 ngày	
B7	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh: - Nếu đồng ý: Ký duyệt vào Báo cáo thẩm định. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng KHTH xử lý B6.	Lãnh đạo Ban Quản lý	1,5 ngày	
B8	Đóng dấu, chuyển UBND tỉnh	Văn thư Ban Quản lý	0,5 ngày	
B9	Xem xét, quyết định, chuyển kết quả.	UBND tỉnh	07 ngày	
B10	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/ NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			35 ngày	

b) Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 25 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, lấy ý kiến cơ quan liên quan)	Chuyên viên Phòng KHTH	01 ngày	
B4	Ý kiến thẩm định của các cơ quan bằng văn bản	Các cơ quan liên quan	15 ngày	
B5	Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của Ban Quản lý. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo Lãnh đạo Phòng KHTH xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng KHTH	5,5 ngày	
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của Ban Quản lý: - Nếu đồng ý: trình Lãnh đạo Ban xem xét. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại bước B5.	Lãnh đạo Phòng KHTH	01 ngày	
B7	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của Ban Quản lý. - Nếu đồng ý: Ký ban hành Quyết định. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng KHTH xử lý bước B6.	Lãnh đạo Ban	01 ngày	
B8	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho Công chức một cửa	Văn thư Ban Quản lý	0,5 ngày	
B9	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			25 ngày	

3. Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.

a) Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 18 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, lấy ý kiến cơ quan liên quan)	Chuyên viên Phòng KHTH	01 ngày	
B4	Lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan về việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.	Các cơ quan liên quan	08 ngày	
B5	Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo Lãnh đạo Phòng KHTH xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng KHTH	2,5 ngày	
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh: - Nếu đồng ý: trình Lãnh đạo Ban xem xét. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại B5.	Lãnh đạo Phòng KHTH	01 ngày	
B7	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh: - Nếu đồng ý: Ký duyệt vào Báo cáo thẩm định; - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng KHTH xử lý B6.	Lãnh đạo Ban Quản lý	01 ngày	
B8	Đóng dấu, chuyển UBND tỉnh	Văn thư Ban Quản lý	0,5 ngày	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B9	Xem xét, quyết định, chuyển kết quả	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày	
B10	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			18 ngày	

b) Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, lấy ý kiến cơ quan liên quan)	Chuyên viên Phòng KHTH	01 ngày	
B4	Lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan về việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.	Các cơ quan liên quan	08 ngày	
B5	Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo Văn bản chấp thuận gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo Lãnh đạo Phòng KHTH xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng KHTH	2,5 ngày	
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Văn bản chấp thuận gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư: - Nếu đồng ý: trình Lãnh đạo Ban xem xét. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại B5.	Lãnh đạo Phòng KHTH	01 ngày	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B7	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Văn bản chấp thuận gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư; - Nếu đồng ý: Ký duyệt vào Văn bản chấp thuận gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư; - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng KHTH xử lý B6.	Lãnh đạo Ban Quản lý	01 ngày	
B8	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho Công chức một cửa	Văn thư Ban Quản lý	0,5 ngày	
B9	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày	

4. Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

(Trường hợp dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 12 ngày làm việc.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh	Chuyên viên Phòng KHTH	04 ngày	
B4	Xem xét, trình Lãnh đạo Ban dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Phòng KHTH	01 ngày	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B5	Ký duyệt Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Ban Quản lý	0,5 ngày	
B6	Đóng dấu, chuyển UBND tỉnh	Văn thư Ban	0,5 ngày	
B7	Xem xét, quyết định, chuyển kết quả	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày	
B8	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			12 ngày	

5. Nhóm 03 TTHC gồm:

5.1. Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

5.2. Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý.

5.3. Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 25 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, lấy ý kiến cơ quan liên quan)	Chuyên viên Phòng KHTH	01 ngày	
B4	Ý kiến thẩm định của các cơ quan bằng văn bản	Các cơ quan liên quan	15 ngày	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B5	Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương/ điều chỉnh chủ trương đầu tư/ Quyết định chấp thuận nhà đầu tư của Ban Quản lý. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo Lãnh đạo Phòng KHTH xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng KHTH	5,5 ngày	
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương/ điều chỉnh chủ trương đầu tư/ Quyết định chấp thuận nhà đầu tư của Ban Quản lý: - Nếu đồng ý: trình Lãnh đạo Ban xem xét. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại bước B5.	Lãnh đạo Phòng KHTH	01 ngày	
B7	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương/ điều chỉnh chủ trương đầu tư/ Quyết định chấp thuận nhà đầu tư của Ban Quản lý: - Nếu đồng ý: Ký ban hành Quyết định. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng KHTH xử lý bước B6	Lãnh đạo Ban	01 ngày	
B8	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho Công chức một cửa	Văn thư Ban Quản lý	0,5 ngày	
B9	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			25 ngày	

II. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG (04 TTHC)

Nhóm 04 TTHC, gồm:

1. Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

2. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

3. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

4. Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLHT.	Công chức một cửa Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,25 ngày	
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLHT	0,25 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho theo quy định. + Trường hợp sau khi yêu cầu giải trình, bổ sung hồ sơ mà không đáp ứng được các nội dung theo yêu cầu, tiếp tục thông báo trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc. + Trường hợp bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo yêu cầu, thông báo trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, lý do không cấp phép. - Hồ sơ đáp ứng yêu cầu: dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan.	Chuyên viên Phòng QLHT	3,5 ngày	
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Ban	Lãnh đạo Phòng QLHT	01 ngày	
B5	Duyệt hồ sơ, ký duyệt văn bản xin ý kiến	Lãnh đạo Ban	0,5 ngày	
	Đóng dấu, chuyển văn bản	Văn thư Ban	0,25 ngày	
B6	Ý kiến thẩm định/tham gia xử lý	Các cơ quan có liên quan	12 ngày	

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B7	Tổng hợp ý kiến góp ý, dự thảo văn bản giải quyết	Chuyên viên Phòng QLHT	01 ngày	
B8	Xem xét văn bản trình Lãnh đạo Ban xem xét.	Lãnh đạo Phòng QLHT	0,5 ngày	
B9	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo, ký duyệt vào văn bản cấp phép	Lãnh đạo Ban	0,5 ngày	
B10	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho Công chức một cửa	Văn thư Ban	0,25 ngày	
B11	Trả kết quả giải quyết. Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết			20 ngày	